

NHẬN BẢN

TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TẠI PARIS PHÁT HÀNH

NGUYỆT SAN . NĂM THỨ BA . NGÀY 1-8-1979 . SỐ 29 .

ISSN 0153-3762
Commission Paritaire n° 59809
Dépôt Légal n° 44101
Mensuel publié par l'Association Générale des
Etudiants Vietnamiens de Paris
Directeur : Trần Bắc Quảng

Chèque, Money Order, Mandat Postal để tên:
A.G.E.V.P.
Địa chỉ: A.G.E.V.P., 5 rue Albert Camus
92340 Bourg La Reine, France

Giá báo dài hạn:

	Pháp	Âu Châu	Thế Giới
11 số	50 FF	60 FF	70 FF
Đặc San Xuân	20 FF	23 FF	25 FF
12 số	70 FF	83 FF	95 FF

Giá mỗi số: 5 FF

LẮM NHẬN BẢN

ROI SẼ PHẢI GIẢI QUYẾT

Hội nghị quốc tế ở Genève về người tỵ nạn Đông Dương, kết thúc trong niềm hoan hỷ của người tổ chức, Ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc, Kurt Waldheim. Đối với ông điều quan trọng là hội nghị đem lại được một số biện pháp cụ thể để cứu giúp người tỵ nạn chứ không cần đề cập đến khía cạnh chính trị của vấn đề. Ông đã tỏ ra mãn nguyện với hai kết quả chính, trước là một ngân khoản 190 triệu mỹ kim sẽ được trao đến Cao Ủy Tỵ Nạn để dùng cho chương trình ở Đông Dương, sau là các quốc gia đón nhận gia tăng số chỗ hàng năm dành cho người tỵ nạn từ 125 ngàn lên 260 ngàn.

Đối với nhu cầu hiện nay của gần 400.000 người hiện đang có mặt trong các trại tạm cư ở Đông Nam Á thì quả là hai biện pháp trên đây quá giới hạn. Dù sao, ít vẫn hơn không, chúng cũng xứng đáng được ghi nhận như một đóng góp hữu ích và nhân đạo của cộng đồng quốc tế.

Tuy nhiên, không phải ai cũng cùng thái độ như ông Waldheim, đặc biệt là giới Việt Kiều tỵ nạn, không khỏi lo âu trước những khía cạnh khác của vấn đề. Hà Nội, đã lấy những cam kết cụ thể ngoại việc chấp thuận nguyên tắc ngân sách lẫn sống tỵ nạn trong một khuôn khổ pháp lý hoặc là nguyên tắc mập mờ của một trại tập trung tại Việt Nam dành cho những người muốn ra đi. Nếu điều này được xem như thiếu đảm bảo cho những người muốn ra đi vì là một cách cho nhà cầm quyền Cộng Sản nhân diện được những người tỵ nạn chính sách của họ, thì điểm trước con che đầy một đe dọa dài hạn.

Chấp thuận cho cam quyền Cộng Sản Hà Nội ngân sách lẫn sống tỵ nạn cho dù trong một thời gian ngắn, hoàn toàn trái ngược lại nguyên tắc nhân quyền căn bản là quyền tự do đi lại. Đồng thời đây cũng là một hình thức đồng loa với dân áp và không lẽ, ngày nào có J bực tướng bưng bát được nói khở đầu của các dân tộc Đông - Dương thì ngày đó nhân loại có thể nói rằng không còn người muốn tỵ nạn?

Đối với chúng ta những người Việt Nam ở hải ngoại đã xa lánh được cái nạn lớn là Cộng Sản Việt Nam, chúng ta niêc nhớ cho thế - giải rãng thông khổ của người Việt trong nước còn gặp thêm gì, ngàn lần khổ cực của người tỵ nạn; vì người tỵ nạn còn hy vọng được cứu giúp. Còn ai sẽ cứu giúp những người ở bên trong? (Xem tiếp tr. 3)

SAU KHI HỘI NGHỊ GENÈVE KẾT THÚC . THÀI LAN KÊU GỌI TRIỆU TẬP MỘT HỘI NGHỊ MỚI . MÃ LAI Á TIẾP TỤC XUA ĐUỐI NGƯỜI TỶ NẠN

Sau khi hội nghị Genève kết thúc, Phó Cao Ủy Tỵ Nạn đã có một thái độ đề dặt trên những kết quả được công bố bởi ông Waldheim - đặc biệt cho rằng đề nghị đình chỉ các chuyên đề không những trái ngược với các nguyên tắc hành động của Phó Cao Ủy Tỵ Nạn mà còn vi phạm quyền tự do đi cư do chính Phó Cao Ủy Tỵ Nạn có nhiệm vụ bảo vệ và bảo đảm. Phó Cao Ủy Tỵ Nạn cũng tiếc là những đề nghị thiết lập thêm những trại tạm cư chỉ được một mình Phi Luật Tân hưởng ứng. Chính phủ Phi đã chấp thuận danh đạo CARA cho việc này với khả năng chứa đựng khoảng 50 ngàn người.

Trong khi đó, hôm 23-7, thủ tướng Mã Lai ghi nhận " không có một thay đổi đáng kể nào trong vấn đề người Việt Nam tỵ nạn".

" và Mã Lai vẫn tiếp tục chính sách xua đuổi các tàu bè của "thuyền nhân". Người ta ước lượng Mã Lai đã kéo lui ra khỏi hàng máy trăm chiếc tàu với hơn 50 ngàn người tỵ nạn. Thái Lan thì mong muốn triệu tập một hội nghị quốc tế mới " để giải quyết vấn đề tàn gốc rễ với những nguyên do chính trị của nó ", theo lời trưởng phái đoàn Thái. Ông thêm là hội nghị Genève cũng chỉ chú trọng nhiều đến thuyền nhân mà không đề ý đến những người tỵ nạn từ Kampu - chia. Hoa Kỳ có thể đòi triệu tập Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc để xét vấn đề Kampuchia và một cách rộng rãi hơn chính sách của Hà Nội ở Đông Dương, vì Hoa Kỳ cho là chính sách này đe dọa nền hòa bình ở Đông Nam Á.

Liên tiếp trong hai ngày 20, 21, tháng 7 năm 1979, hơn 60 nước đã hội họp tại Genève để tìm giải pháp cho vấn đề tỵ nạn Đông Dương. Sự vắng mặt của hai quốc gia Kampuchia và Lào là điểm đáng ghi nhận. Tổng thư ký K. Waldheim viên cố Liên Hiệp Quốc không công nhận chính quyền Nam vang đường thời đề không mời Kampuchia. Những tại sao không mời Ailao? Nhiều quan sát viên quốc tế lại giải thích vì các quốc gia tham dự cho rằng Cộng Sản Hà Nội "đủ tư cách" để quyết định hộ cho hai chính quyền Nam Tượng và Nam Vang.

Trong suốt hai ngày, các quốc gia tham dự đã lần lượt lên trình bày ý kiến và giải pháp của mình. Chung quanh phòng hội có nhiều phái đoàn "tỵ nạn" đứng ra trình bày quan điểm của các nạn nhân

Việt, Miên, Lào. Dĩ nhiên cái ý kiến của những kẻ đứng ngoài không được các phái đoàn chính thức lưu ý cho mấy. Và lại nhiều bài diễn văn của phần đông các quốc gia tham dự cũng sẽ chỉ rơi vào chỗ không. Người ta lưu ý nhất đến bài diễn văn của Phan Hiền, đại diện cho tập đoàn Hà Nội. Phan Hiền đã thủ nhận một cách giản tiếp ít nhất, hai điểm quan trọng Cộng Sản Hà Nội đến nay chưa công bố đó là đề nghị "đề" cho những người chán chế độ Cộng Sản ra đi chính thức. Điểm thứ hai, là Cộng Sản Hà Nội đã bằng lòng, nếu không nói lên đã tổ chức, cho những đoàn người liều mạng để tìm tỵ nạn trong Nam Hải. Vì Phan Hiền hứa sẽ gia tăng số ng đi chính thức (250 người trong 6 tháng qua), cũng như hứa sẽ "kiềm soát" kỹ hơn lần sóng ở ạt trần biển cả.

Sở mạng của những người may mắn, không bỏ mình trong biển cả, không chết vì đói khát, của những người đã thoát nạn cướp biển, thoát địa ngục Cộng Sản, gần như được giải quyết xong. Các quốc gia tham dự bằng lòng nước, trong một thời gian tương đối ngắn, 260 ngàn

người. Từ Ba Tây đến Úc, từ Do Thái đến Thụy Điển, tiếng nói tương trợ, tiếng nói của nhân đạo đã được phát biểu. Các quốc gia giàu có những đồng người như Nhật Bản thì sẵn sàng đóng góp về phần tài chính. Nhật bằng lòng

(Xem tiếp tr. 8)

PHÒNG SỰ : MỘT NGÀY HÈ CUỐI TUẦN

Dưới bóng mát những quán nước, những anh du khách ngồi nhâm nhi từng ly bia lạnh mát, từng tách cà phê thơm ngọt. Những cô đầm tóc vàng xanh xăn chen chúc nhau trước những tiệm vải muôn màu sắc hoặc những hàng kem kẹo ngon ngọt. Đây đó, từng cặp trai gái tình tứ dập đầu đất nhau đi dạo phố ... Òi Genève nhân hạ, Genève phê phôn, Genève như sống chết lại dưới sức nắng nóng nê của một buổi trưa hè.

Nhưng bỗng nhiên, Genève bùng dậy, tỏ mờ, ngo ngác ngó một đoàn người đang ẩn i tiến tới. Họ là những du khách Nhật mới đến? Không! Vì có cảnh sát đi trước dẫn

đường và cờ xí dấy trên tay họ. Phải chăng họ là ? Đứng! Đó là những người Việt người Miên, người Lào từ khắp Âu Châu và cả Mỹ Châu dồn lại. Hơn năm trăm người, họ đã hy sinh những ngày nghỉ hưởng được sau những tháng dài làm lưng vát và . Một sự hy sinh thật nhỏ bé nhưng đáng quý để chứng tỏ rằng tuy đã thử được không khí tự do, không lý nào họ quên đi tổ quốc thân yêu đang thoi thóp dưới nanh vuốt Cộng Sản. Trước những thướt cảnh đang xảy đến cho một số lớn đồng bào ruột thịt, họ đã đến đây.

(Xem tiếp tr. 7)

CHẠY ĐƯỢC ĐẾN PHÁP MỘT CỤ "LIÊN HIỆP" TỔ CẢO

Ông Tôn Thất Long, tiến sĩ Toán là một cựu giáo sư tại Đại học Khoa học Sài Gòn từ năm 1974-75 và đã tiếp tục giảng dạy tại Đại học TP HCM từ năm 1975 đến 1979.

Ông đã từng hoạt động cho MINGPEN và là một cựu hội viên của hội Liên hiệp người Việt trí thức tại Pháp.

Hội hướng vào năm 1974 sau khi đã bắt liên lạc với các đại diện của CS và MINGP tại Paris vào thời ấy, O. Long đã trở về nước với một tâm lòng hăng say phục vụ tổ quốc, và đã hân hoan đón, nhận "thanh bình và thông nhất" trên đất nước. Nhưng sau 4 năm trời sống chung với chế độ CS ô. Long đã thất vọng khi nhận rõ được bộ mặt thật của CS và đã phệ bình Đảng CSVN "là một đảng C.S. giả hiệu, gồm những triệu lên phát xít, ngu dốt, vô nhân đạo, ngu ngốc và thô lỗ nhất" (Lo Word, 17.7.79)

Ông Long sau đó đã lập chính trị, kinh tế ở p theo đó mù quáng, ngu dốt

(Xem tiếp tr. 12)

NHỮNG DẤU HIỆU SỤP ĐỔ CỦA CHẾ ĐỘ HÀ NỘI

Một số dấu hiệu gần đây cho thấy Hà Nội đang g i a tăng các nỗ lực về văn Hoa học để mong chờ Hoa kỳ sớm xúc tiến lại những đàm phán sửa soạn cho sự bình thường hóa quan hệ giữa hai nước. Ai cũng còn nhớ lúc cuối năm 78 sau khi Hà Nội tuyên bố qua môn Phan Hiền, đẹp bỏ mọi đòi hỏi bội thường chiến tranh, các buổi gặp m ặt t ngầm giữa Ng c Thạch và Richard Holbrooke ở Nữu Ước đã có nhiều kết quả và khiến cho Hà Nội tưởng rằng việc thiết lập bang giao đã kể gần tay. Tuy nhiên dường l ối tích cực của ngoại giao Trung cộng đã làm cho, thay vì bắt tay với Hà Nội, Hoa

kỳ đã xoay ra nhìn nhận và thiết lập bang giao v ớ i Trung cộng, gây ra c hấn động trong dư luận thế giới. Tiếp đến là vụ xâm lấn c Kampuchia bởi quân đội CSVN để đứng lên chính phủ b ù nhìn Heng Samrin đã làm nổi dậy ở khắp thế giới hàng loạt tiếng phàn đối cũng như kết án Hà Nội xen lấn vào nội bộ quốc gia này. Rồi lại lần sóng giới tỵ nạn m ỗi ngày mỗi lớn, không ngừng vach trần cho thế giới thấy rõ bản chất tàn bạo p h i nhậm của chính sách mà nhà cầm quyền Hà Nội đang á p dụng. Trong những điều kiện đó Hoa kỳ đã trở nên c ờ bị tịn trong hơn, trước những

cử chỉ thân thiện của Hà Nội và việc bắt tay với Hà Nội không còn là một ưu tú ngắn hạn của Hoa thiện Đồn.

THÊM BẮT TAY VỚI MỸ

Kết cứng trong một t h ệ đứng ngoài giao c ố lập, Hà Nội hơn bao giờ hết đang mong chờ được giao hảo với Mỹ. Đó là một phương thức để làm giảm m ối đe dọa đến từ phía Trung cộng, đồng thời việc Mỹ nhìn nhận Hà Nội cũng như một lớp phân m ỏ, điểm t ỏ cho họ bắt Hà - Nội sạch sẽ hơn, sẽ giúp cho Hà Nội tìm được viên tro kinh tế đang thiếu thốn năng nề.

(Xem tiếp tr. 7)

BẠN ĐỌC VIẾT VỀ HỘI NGHỊ CHẠY

TỰ NẠN ĐỒNG ĐƯƠNG

Trước thảm trạng hàng nghìn người tự nạn Đông Dương nói chung và người Việt Nam nói riêng trước những quyết định tào bạo và vô nhân của các chính phủ Mã Lai, Thái Lan... đã luân báo chí Tây Phương đang sôi nổi lên tiếng kêu gọi cứu trợ và đặt vấn đề lương tâm trách nhiệm, biện pháp giải quyết.

Tại Pháp, từ các báo thân hữu đến các báo thiên tả như Le Monde, Le Matin, Le Nouvel Observateur... tất cả đều viết nhiều bài xã luận, phóng sự tường thuật, phê bình, đi và đang xảy ra ở biên Nam Hải, biên giới Thái Miên. Vô truyền truyền thanh và truyền hình Pháp cũng dành nhiều thời giờ nói về người tự nạn Đông Dương, với chương trình câu trả lời khán cấp, thị dụ như chương trình SOS của đài France Inter.

Giới trí thức Pháp, không phân biệt lập trường và tư tưởng chính trị, từ Jean Paul Sartre, Andre Glucksmann, Olivier Todd đến Simone Signoret, Yves Montand... là những nhân vật từng ủng hộ vô điều kiện cuộc tranh đấu "chống Mỹ" ở nước ngoài của Cộng Sản Việt Nam, nay cũng lên tiếng kêu gọi cứu trợ người tự nạn Đông Dương, buộc tội chế độ Hà Nội; đó là vấn đề lương tâm trước sự thật.

Nhiều tổ chức nhân đạo tại Pháp ráo riết vận động lập quỹ cứu trợ. Các thành phố Tây Âu đã lên tiếng kêu gọi triệu tập Hội nghị Quốc Tế để giải quyết từ cái gốc của nó, nghĩa là từ cái chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nói mà tất cả mọi người Việt Nam yêu chuộng tự do, hòa bình đã phải liêu chết ra đi.

Một vai chánh phủ Tây Âu như Đan Mạch và Na Uy đã có những biện pháp thiết thực, cắt viện trợ, lấy số tiền dự trữ cho Hà Nội để chuyển cho Liên Hiệp Quốc lo việc cứu trợ cho người tự nạn Đông Dương. Khỏi Thị Trường Chung Âu Châu cũng đã lên tiếng kêu gọi ngưng viện trợ thực phẩm cho Việt Nam.

Giới tự nạn Việt Nam, Cao Miên và Lào cũng đã sôi động lập tiếng hô hào, biểu tình phản đối chế độ độc tài, vô nhân đạo và xâm lăng của Hà Nội.

Tất cả và tất cả những ai không Cộng sản đều khờ cỏi thể chấp nhận những gì đang xảy ra ở Đông Dương và Việt Nam những lý do tại sao mỗi khi chế độ Cộng Sản đi đến đâu thì tự nạn Việt Nam đến người Cao Miên và người Lào đều phải bỏ quê hương, vượt biên, vượt rừng ra đi? Nếu chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã không mang lại hòa bình, tự do và no ấm cho dân tộc Việt Nam thì sự xâm chiếm hai quốc gia lân cận Cao Miên và Lào, càng chứng tỏ tính thần bạo hiến, độc tòn của chế độ Cộng Sản Hà Nội.

Lịch sử thời Mộng Cổ có câu: *Mỗi khi quân của Thành Cát Tư Hãn đi đến đâu thì cỏ cũng không còn mọc.* Nay tập đoàn Cộng Sản Hà Nội đi đến đâu thì dân chúng không có gạo ăn, gia đình tan nát và hàn thù chóng già. Chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam chỉ đem lại nghèo khổ, đau

thường và kỹ thi giai cấp. Cộng Sản cai trị người dân bằng cái bao tử. Truyền thống cấp tộc Việt Nam, phân nghĩa lễ, tri, tin và nhất là cai tinh con người đối với con người, đối với người CS không còn nữa.

Chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã xuất cảng người dân Việt Nam để lấy ngoại tệ đồng thời củng cố loại bỏ những phân tử chống đối, bất lịch cho, học. Chanh sạch buôn dân của Hà Nội đã được báo chí Pháp nói đến với nhiều chứng minh cụ thể, như báo Le Monde ngày 27-6-79 với bài "La Việt Nam Connection" là nhà cầm quyền Cộng Sản đã tổ chức cho người vượt biên không phân biệt Hoa kiều hay Việt Nam, mỗi đầu người phải trả bằng vàng từ 5 đến 10 kilogram và tất cả số tiền vàng thu được đều được chuyển về Hà Nội. Chỉ trong chuyến tậu số 0020 thời, nhà cầm quyền Hà Nội đã trả được 4 triệu quan Pháp, vậy thì hỏi trong 4 năm tổ chức buôn dân, tập đoàn Cộng Sản Việt Nam đã thu được mấy triệu tỷ quan, bao nhiêu ki lô vàng rồi? Chính sách buôn dân của tập đoàn Cộng Sản Việt Nam, tất cả mọi người đều hay biết, nhưng thường thay hình nay vẫn còn những người mù cảm-diếc như tên cán bộ Ng. Ngọc-Giao đã chối cãi trên đài vô tuyến truyền hình A2 tối ngày 25-6-79, chương trình Question de Temps Ng. Ngọc Giao chỉ là thành viên của cái hội tự gọi là Hội Người Việt Nam tại Pháp, nên sự chối cãi của, h ả n không có giá trị chính thức. Vậy yêu cầu nhà cầm quyền Hà Nội, đại diện là Võ Văn Sung, hãy lên tiếng đính chính xem ở Việt Nam CS có chính thức buôn dân như các báo đã công khai tố cáo trên giấy trắng mực đen không? Im lặng là nhĩn nhận.

Nếu nhân rằng Hà Nội và Cao Ủy Tự Nạn Liên Hiệp Quốc vậy ký kết một thỏa ước 7 điểm để tổ chức đưa người VN tự nạn ra ngoài quốc, nếu nhân rằng Phạm Văn Đồng và tuyên bố với ký giả Nahon là Hà Nội sẵn sàng chấp nhận cho người Việt Nam được rời quê hương ra đi những phải tổ chức, phải có quốc gia nào nhận... thì đó là những sự nhân sai lệch và ao tương vọng vì người CS nói chung và tập đoàn Cộng Sản Việt Nam nói riêng chưa bao giờ giữ đúng những lời cam kết.

Vấn đề cần đặt ra là: *tại sao người Việt Nam lại phải bỏ quê hương ra đi tự nạn? Nan gì? Ai gây ra nạn?*

Thời Pháp thuộc, thời di chiếm đóng Nhật, thời chiến tranh Mỹ... dân tộc nhỏ bé Việt Nam có bị bóc lột thât, đất nước Việt Nam bị tàn phá thât, một số lớn c ả p lãnh đạo miền Nam có tham những thât, những chứa bao giờ dân tộc Việt Nam phải rời bỏ quê hương Việt Nam ra đi tự nạn, chưa bao giờ đất nước Việt Nam bị xáo trộn và tàn phá đến tận gốc lương tâm truyền thống của nó, chưa bao giờ nhân dân Việt Nam bị vợ vét, bị bán cùng hòa như hiện nay vì sự tham những của một đảng chính trị, đảng Cộng Sản Việt Nam.

Và Phạm Văn Đồng phải tự vấn lương tâm là chết đói hiện nay của ông đang làm gì để bi con dân ghét bỏ, chấp nhận ly biệt, rời bỏ gia đình quê hương ra đi tự nạn? Phạm Văn Đồng không có quyền tổ chức cho nhân dân đi khỏi Việt Nam. Phạm Văn Đồng và bè đảng phải tổ chức lại chế độ như thế nào để con dân Việt Nam có thể sống, được. Lặng không được việc ấy, Phạm Văn Đồng và bè đảng nên rời khỏi Việt Nam là hơn. Một chế độ mà đa số người dân không chấp nhận thì chế độ ấy phải bị thay thế.

Manh như Thành Cát Tư Hãn, bao như Tần Thủy Hoàng, bùng như Đức Quốc Xã... mà vẫn bị diệt vong trước sự chống đối của nhân dân thì thử hỏi chế độ và tập đoàn Cộng Sản Việt Nam nay sẽ tồn tại được bao lâu nữa? Khi mà nhân dân Việt Nam, nhân dân Miên-Lào và cả người anh em xã hội hậu phương lớn Trung Quốc, vĩ đại ngày nào, tất cả đều chống đối.

Tình trạng người tự nạn Cộng Sản nói chung và người vượt biên vượt rừng nói riêng sẽ không thể giải quyết dứt khoát và mau chóng được nếu không có giải pháp hữu hiệu từ từ cái gốc của nó, nghĩa là từ cái lý do tại sao người tự nạn bỏ xứ ra đi? Nếu, với lòng nhân đạo, Liên Hiệp Quốc, Cao Ủy Tự Nạn, Hồng Thập Tự Quốc Tế và các quốc gia Tây Âu có thành tâm chịu khó đóng góp tiền của cứu trợ người tự nạn

Đông Dương, giúp họ ăn, trị họ bệnh, di chuyển họ, đến một quốc gia nào đó để lập lại cuộc đời... thì đó cũng chỉ là một giải pháp chữa bệnh ngoài da vì khi lo xong 300 000 người tự nạn này thì sẽ có 300 000 người tự nạn khác nữa, vẫn sẽ liên tiếp được đất ra vì nhà cầm quyền Hà Nội vẫn áp dụng chính sách buôn dân, vẫn tổ chức cho người tự nạn ra đi để lấy ngoại tệ, nhẹ ớ t gánh nặng nuôi an, tranh sự chống đối quốc nội.

Các nhân vật lãnh đạo của khối ASEAN, Mã Lai, Thái Lan, Tân Gia Ba, Nam Dương, Phi Luật Tân đều nhận thấy cái chế độ của nhà cầm quyền Hà Nội liên tất cả đều lên tiếng tố cáo Việt Nam và có những quyết định tào bạo, o ép nhiệm vụ xúc động lương tâm thế giới, tìm một giải pháp giải quyết vấn đề.

Thường thay người tự nạn đang bị kẹt ở cái thềm trên đê dưới biển, bao nhiêu ngày người đã chết trên biển cả hoặc trong rừng sâu khi rời bỏ quê hương, không chấp nhận sống với chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

Chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa VN đi đến đâu là rọp rạc nghèo đói, khố cực, bất công giai cấp, độc tài, vô nhân đạo... gạt bỏ tất yếu thống nhất tộc, lấy hận thù thay thế tình thương, nên tất cả người dân đều không sống được mà phải ra đi. Đó là lý do chánh của người tự nạn. Muốn giải

(Xem tiếp tr.)

Trước sự vượt biên ra đi của hàng vạn người VN, dù luận quốc tế đã phải thức mào và tự hỏi rằng động cơ nào đã thúc đẩy ng dẫn mình bất chấp mọi sự hiểm nguy, vượt biên rời quê hương mà đi ra nước ngoài.

Khi phóng trào vượt biên mang một tâm mức quan trọng không còn có thể che mắt dư luận quốc tế, thì cho quyền Hà Nội đã vội đưa ra, gia thuyết về nạn kinh tế để phủ nhân tính cách chính trị, tự nạn ra đi của những người dân tự nạn.

Gần đây lý luận mới nhất của CS về thảm trạng những người dân tự nạn tại các nước vùng Đông Nam Á là đổ tội cho các "đế quốc" Mỹ và Tàu.

Đề rồi cuối cùng chính quyền Hà Nội không ngại trở trên tiếp tục lên tiếng kêu gọi thế giới viện trợ để có thể giải quyết vấn đề tự nạn hiện nay.

Chúng ta hãy lần lượt xem qua những lý luận chạy tội của CSVN.

Ty nạn kinh tế hay ty nạn chính trị?

Bất cứ người ngoại quốc nào một khi đã chứng kiến tình cảnh của những người dân tự nạn tại các nước Mã-Lai-Á và Thái Lan thì câu trả lời đã quá rõ ràng. Hình ảnh những trại tạm trú với những gia đình sống chông chênh lén nhau thiếu thốn đủ loại: nước khế cọt dù để mà phân phối cho tất cả mọi ng, như

BÊN BÀN HỘI NGHỊ QUỐC TẾ

Có nên đặt lại câu hỏi để tìm nguyên nhân của cuộc khủng hoảng người tự nạn ở Đông Nam Á hay không?

Hàng trăm ngàn người Việt từ bỏ ruộng làng, quê cha đất tổ để ra đi tìm sự sống phải chờ đến hôm nay, tức là hơn bốn năm sau ngày Việt-Nam rời vào tay Cộng Sản, thì giới mới lên tiếng, hay nói cách khác, mới bằng tình nói vu Mã Lai Á trực xuất người tự nạn Việt Nam.

Quan niệm rằng một chính quyền dân chủ là một chính quyền của dân. Khi mà chính sách quá hà khắc như Việt-Nam hiện tại, thì người dân phải bỏ nước ra đi. Đó là 1 thái độ tự chối làm dân tự nước. Làn sóng người tự nạn đổ về c ờn, và c ờn mãi... nếu chính quyền Hà Nội ký chịu thay đổi chính sách của họ, nghĩa là đứng vi phạm nhân quyền nữa, hãy để cho người dân VN. được tự do đi lại, tự do tín ngưỡng, th ả hết tự nhân...

Nếu hội nghị quốc tế về vấn đề tự nạn đồng ý được thành hình (20/7/79 tại GENEVE) thì cũng chỉ để lo cho gần 300.000 người hiện đang sống lầy lắt ở khắp Đông Nam Á. Rồi sau đó? Nếu có những người tự nạn khác thì làm sao? Một hội nghị khác??? Dù sao, một cuộc hội nghị nào đi nữa, cũng đáng khểch lệ với điều kiện là những phe, tham dự phải tận tâm để GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ. Một

hội nghị trong tương lai để giải quyết vấn đề tự nạn chỉ là một việc làm cần thiết nhưng không đủ vì nó có tính cách giải đoán. Khi người Cộng Sản Việt Nam (Đại - sĩ Hà Văn Lâu ở Liên Hiệp Quốc) tuyên bố là họ chỉ đến ban hội nghị này nếu hội nghị chỉ bàn trên khía cạnh nhân đạo, họ đã quên rằng vấn đề tự nạn Đông Dương là một vấn đề dài hạn, là một sự lựa chọn của người dân. Vậy đây là một câu chuyện chính trị chứ không phải nhân đạo. Vàng, nhân đạo trong chiều hướng ngắn hạn, và chính trị trong chiều hướng dài hạn. Cộng Sản Việt Nam chỉ đến bàn hội nghị để nói chuyện nhân đạo tức là họ cố tình tránh né khía cạnh chính trị của vấn đề. Vì họ cũng thừa hiểu rằng nếu khía cạnh chính trị được đặt ra, tại bàn hội nghị thì họ chỉ rước lấy một sự hổ thẹn mà thôi đối với thế giới.

Thế giới cũng thừa biết rằng dù người Cộng Sản có đến bàn hội nghị với một thái độ thành nhân đạo đi nữa, rồi họ cũng sẽ không bỏ lỡ cơ hội, một cơ hội tốt (như hội nghị ngưng chiến về VN năm 1968 tại Ba Lê) để rồi từ đó tuyên truyền, ngụy tạo xin tiền viện trợ gia thế giới để hàn gắn vết thương chiến tranh từ 30 năm nay, hay để xây dựng lại nền kinh tế trong nước, từ đó sẽ kh

còn vấn đề tự nạn nữa..... Nhưng dù Cộng Sản Việt Nam sau vài phiên họp, có chịu ký một hay nhiều hiệp ước với thế giới về vấn đề tự nạn, rồi không chống t h i chạy, chính họ sẽ là người đầu tiên tự tay về các hiệp ước đó. Thế giới cũng không lấy làm lạ gì với hiệp ước Ba Lê 27-01-73.

Đối với thế giới, nếu giúp để chính quyền Cộng Sản Việt gian để tái thiết, để chấm dứt vấn đề tự nạn, hay vì một lý do gì khác nữa, thì chẳng khác gì thế giới đang làm một việc vô nhân đạo đối với những người, vì ý e u chúng tự do, vì quyền sống làm người, đã bỏ nước ra đi để tìm một đất sống như dân tộc Do Thái mấy nghìn năm trước đây.

Dù tiếng nói của người tự nạn tuy nhỏ bé, nhưng 1 à tiếng nói của những người có dân tộc tính, có tình người. Những ty nạn cũng có thể nói cho thế giới biết rằng chỉ khi nào không có chế độ cộng sản Việt Nam thì lúc đó sẽ không có vấn đề tự nạn. Lúc đó những người tự nạn sẽ lần lượt trở về nơi chốn nhà cửa cũ của mình. Đó là một điều chắc chắn !!

CUNG-THIỆNG

GENÈVE 20 - 21 THÁNG 7 - 1979

TỘI

điều kiện vệ sinh tối thiểu cũng không có. Những người tỵ nạn đó chắc chắn đã không ra đi vì miếng ăn vì ngay chính bây giờ miếng ăn họ cũng không có đủ, mà họ quyết định ra đi vì cuộc sống nghèo khổ kìm kẹp và hoàn toàn thiếu tự do của chế độ CS.

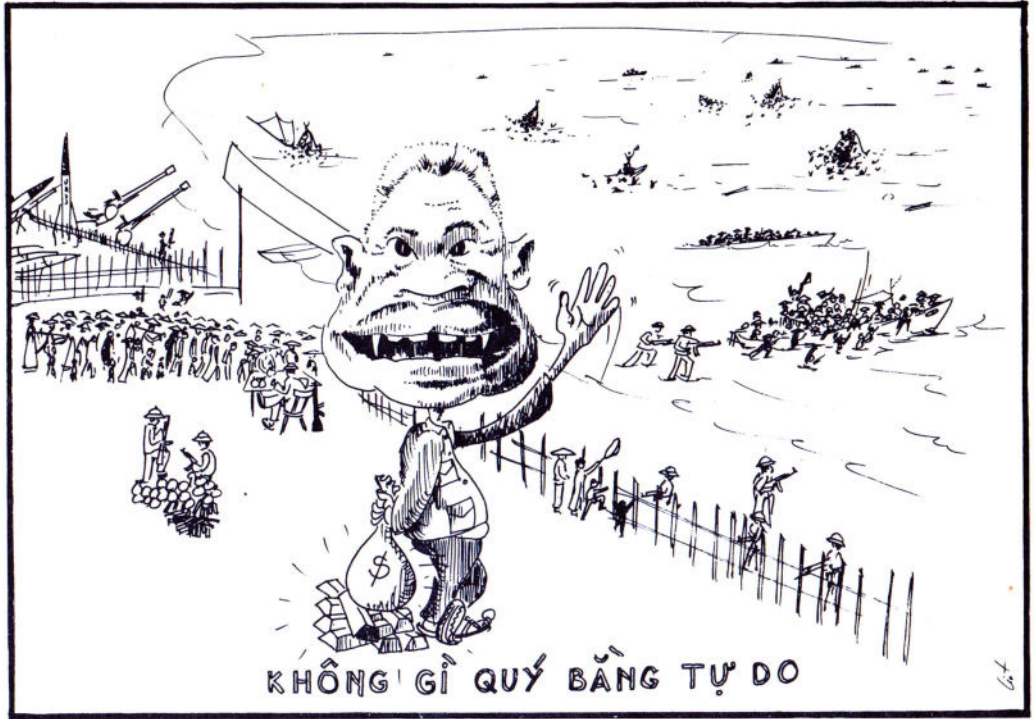
Một âm mưu của đế quốc ?

Người ta đã quá quen thuộc với lập luận của CSVN khi gặp bất cứ một vấn đề nào cũng đổ tội cho nước ngoài. Hiện giờ cái mồng đế quốc cuabao quyền Hà Nội không còn che dấu được ai nữa. Miền Nam VN, Lào và gần đây nhất là Kampuchia là những giai đoạn đầu của CSVN đến sử làm bá chủ Đông Nam Á. Sau Kampuchia và Lào cuộc xâm lăng sẽ lan qua các xứ Mã-Lai, Thái-Lan, Tân Gia Ba và Miên-Điện. Vì thế cho nên trong giai đoạn đầu, bao quyền Hà Nội đã không ngại thúc đẩy ng dân VN, nhất là ng Việt gốc Hoa ra đi bằng đường biển. Một mặt loại trừ được ng Việt gốc Hoa sẽ giúp cho CSVN giải quyết một số vấn đề kinh tế Mặt khác sự ra đi hàng loạt của ng dân tỵ nạn sẽ gây ra hoang mang và xáo trộn tại các nước Đông Nam Á lân cận. Như thế CSVN đã một viên đạn mà bắn được hai con chim. Nhưng ta nghĩ đến hàng vạn ng đã chết và hàng vạn người khác đang khắc khoải chờ mong thì ta hẳn nghĩ thế nào khi lên án hành động tàn ác thất nhân tâm của chính phủ Hà Nội.

Viên trợ hay không viên trợ

Khi CSVN kêu gọi thế giới viện trợ thì mục đích được nêu ra là xây dựng lại đất nước và bù đắp cho những mất mát mùa gặt ra bởi thiên tai. Nhưng sự thật thì lại khác hẳn. Từ ngày thông nhất xứ sở, bao quyền Hà Nội vì n kinh khủng động viên thanh niên, hết lớp này đến lớp khác. Đổ họ Ai-Lào, gây hấn với Trung Cộng, xâm lấn Kampuchia, bao nhiêu tài lực của nước VN đều bị đổ dồn vào việc thực hiện cái mồng đổ bá vương Đông Nam Á của CSVN. Những viên trợ công nhân được ít ra từ thời Đông Âu cũng chỉ dùng vào mục tiêu trên ; trong khi đó thì mức sống của ng dân VN càng ngày càng thấp đời sống càng ngày càng khổ cực. Viên trợ thêm cho Hà Nội chẳng những chẳng có lợi vì không đến tay ng dân mà ngược lại sẽ là cái hại lớn vì đó là hành động giúp cho bao quyền CS có phương tiện tiếp tục được lợi chiến tranh khiến cho nước VN kiệt quệ, làm phỉ tôn san mạng dân Việt. Thêm nữa viên trợ cho CSVN cũng sẽ khiến cho bao quyền Hà Nội nghĩ rằng đường lối họ đúng và càng là một cách dùng đường bạo quyền này. Từ đó cuộc sống lam than của dân tộc VN vẫn không trông mong gì được sớm chấm dứt. Hãy giúp đỡ VN, dân VN, chứ đừng giúp bạo quyền.

PHẠM HIỀN



25 năm giải pháp tạm bợ

Ngày 21 tháng 7 năm 1954 là một trong những kỷ niệm đau buồn cho người Việt. Ngày đó đánh dấu cho sự chia rẽ lãnh thổ quốc gia cũng như tiêu biểu cho cuộc tranh giành ảnh hưởng của các cường quốc trên vận mệnh dân tộc Việt Nam. Đó là kết quả của một cuộc hội đàm quốc tế tại Genève, một cuộc nói chuyện giữa các cường quốc, một cuộc nói chuyện trong đó tiếng nói của người dân VN không được chú ý, trong khi mục đích chính của cuộc hội đàm lại là để giải quyết số phận người VN. Một g i a i pháp tạm bợ đã được đưa ra để cho các cường quốc không phải đụng chạm nhau trong quyền lợi và không phải mở ra vấn đề tận cùng tận gốc: lãnh thổ VN bị chia rẽ ở i trong một thời gian và hai năm sau đó một cuộc bầu cử sẽ được tổ chức để giải quyết vấn đề. Một cuộc bầu cử mà ai ai cũng tin sẽ không bao giờ xảy ra vì thế, thực và điều kiện bầu cử rất lư mờ thiêu thực tế. Những người nghi ngờ nhất giải pháp của hội đàm Genève là người VN do đó hơn 1 triệu người đã từ bỏ quê hương để vào rừng trăn manh đất tự do miền Nam. Họ ra đi, không phải để tìm miếng ăn vì 9 năm trước đó, trong lúc nạn đói hoành hành họ đã có sống trên manh đất thân yêu của họ. Họ ra đi vì họ không chấp nhận một chủ nghĩa ngoại lai vô thần, vì họ không chấp nhận một chế độ độc tài vô nhân, vì họ không chấp nhận những kẻ lãnh đạo vô lương.

Tình hình Đông Dương được tạm yên trong vài năm cho đến lúc vấn đề chưa được giải quyết, lại nổi lên. Lần này chiến tranh lan tràn đến lãnh thổ Lào

Trong lúc Mỹ đang ảnh hưởng mạnh ở miền Nam VN, Trung -

Cộng và Nga giật dây Hà Nội. Lần này chiến tranh lan tràn đến lãnh thổ Lào, và vì không có giải pháp qua súng ống, họ lại đâm đầu nhau trở lại Genève lần nữa năm 1962 để giải quyết vấn đề. Vấn đề vẫn không được giải quyết vì sau cuộc hội đàm chiến tranh vẫn tiếp tục tại Lào cũng như tại Việt Nam. Với mưu đồ làm bá chủ thiên hạ, Nga Sô và đồng lõa Trung - Cộng đã ồ ạt dồn súng đạn, thân công đại bác của họ vào Bắc Việt, đồng thời tung ra phong trào "giải phóng miền Nam" nhằm lừa bịp thế giới. Lúc đó, để bảo vệ ảnh hưởng nhằm mục đích bá n h trường kinh tế, Mỹ ồ ạt tung tiền vào miền Nam, biến quốc gia này làm thành trì bảo vệ khối Đông Nam Á khỏi rơi vào nanh vuốt cộng-sản. Vì là chướng ngại vật, những người Việt yêu nước thật sự bị loại trừ ra khỏi chính - trường miền Nam, trong khi tại miền Bắc tập đoàn hiếp chiến Hồ-chí-Minh áp dụng triệt để những chỉ thị xâm lấn của Mạc-Tử-Khoa và Bắc Kinh. Những âm mưu của cộng sản thực đẩy dân chúng nổi dậy đều thất bại nặng nề, như cuộc tổng tấn công năm Mậu-Thân. Người dân VN trốn bỏ những vùng cộng sản chiếm để tìm chút không khí tự do ở những vùng do quân đội Việt-Nam Cộng-Hoa trấn giữ. Lần lần chiến tranh lan tràn luôn sang Kampuchia. Lúc đó tại Đông-Dương chỉ còn ảnh hưởng của Mỹ-Nga và Trung-Cộng.

Đến cuối thập niên 1960, Mỹ thay đổi chiến thuật mà họ áp dụng từ khi hết nhiệm kỳ chiến. Việt-Nam không còn là con chốt quan trọng trên bàn cờ quốc tế. Kết quả là hai hội nghị liên tiếp tại Paris để cho Mỹ có thể phải thay một cách vô trách nhiệm. Giải pháp của hội nghị lại

là một cuộc bầu cử mà thế thức và điều kiện còn lu mờ hơn cuộc bầu cử đế - nghị trước hội nghị Genève 1954. Một cuộc bầu cử mà họ sẽ tổ chức sau một thời gian đình chiến. Mục bản đức kết chưa khô là người công sản đã vi phạm hòa ước. Nga-sô vẫn tiếp tục đổ súng ống cho CS Hà-Nội, Pathet Lào, Trung Cộng giúp dân được cho Khơ-me đỏ. Qua các cuộc hội nghị n o i trên, tiếng nói của người VN, cũng như người Khơ - Me hay người Lào đều bị bỏ quên,

trong khi họ là những nạn nhân trực tiếp của các cuộc buôn bán giữa các cường quốc. Họ chỉ có dịp nói lên ước muốn của họ bằng cách lợi bộ tỵ Trung vào Nam để trốn CS, bằng cách leo thuyền vượt biển khi đại bác của N g a được đặt tại Nam-vang h a y tại ngưỡng cửa Sài-gòn.

Ngày hôm nay, đến những người đã có chút hy vọng ở trận đoàn Hà-nội trong cách áp dụng lý thuyết ngoại lai

(Xem tiếp tr. 6)

HỒI CHÓT CỦA VỢ TUỒNG

Từ bao nhiêu năm nay các cường quốc hay họp lại với nhau một lần để làm đạo diễn cho một bi hài kịch mà vai trò chính được giao phó cho CS Hà Nội. Đó là những hội của tướng hội nghị quốc tế về Đông Dương trong những năm 1954, 1962, 1973 và giờ đây 1979 tại Genève. Mà ta tóm tắt như sau :

Hội thứ nhất : Genève 1954 Hội chiến thắng Điện-Biên Phủ, CS Hà Nội đã thắng Pháp trong vai trò kháng chiến chống thực dân. CS Hà Nội đã được chia giữ phân nửa lãnh thổ VN. Kết quả lúc họ mãn hội thứ nhất này là 1 triệu ng đã bỏ ra đi để tìm tự do ở miền đất còn lại.

Hội thứ nhì : Genève 1962. Hội này để nói chuyện về sự hỗn loạn của mấy ông Hoàng ở Ai-Lào. CS Hà Nội, với ý định bá chủ Đông Dương, đóng vai trò anh cả của t h a n h phân Pathet Lào. Kết quả CS Hà Nội đã nhét được dân em vào chính phủ Liên Hiệp để trực tiếp chia sẻ quyền hành ở xứ này.

Hội thứ ba : Paris 1973. Đoàn hát đối đố. Lần này CS Hà Nội giữ vai trò sáng chế hơn bao giờ hết: họ đóng vai "đánh Mỹ cứu nước". Kết quả 2 năm sau, nhờ cuộc "giải phóng toàn diện" 30 tháng 4 năm 1975 độc lập tự do đã đến cho gần nửa triệu người

trốn sang đất khác. " Thiên đường" Cộng Sản được đem lại cho số người kẹt lại.

Sau những cuộc diễn biến quốc nội: dân áp, cái tạo, Kiên thảo, mà CS Hà Nội gọi là học tập, dân chúng VN, không phân biệt giai cấp, sau khi "trả" một giá r ất đắt, đổ xô ra biển, khổ sở cái chết, để tìm chút ít tự do trong các quốc gia lân cận. Một lần nữa đoàn kịch được các đạo diễn đ ối v ề Genève hầu diễn hồi tư. Lần này vai trò của CS Hà Nội sẽ không còn vẻ vang như bao lần trước. Họ sẽ đóng vai bị can trước dư luận quốc tế. Ngoài những tội hà hiếp dân mình, Cộng sản Hà Nội phải trả lời về việc buôn bán trăn trợn con dân VN. Lúc đó chúng ta sẽ được dịp coi, vào các ngày 20-21/ 07 năm 1979 này, toàn án quốc tế sẽ có can đảm kết tội CS Hà Nội Pathet Lào.

Dù nhẹ dù nặng, kết cuộc vô tướng bị hài kịch này sẽ khng thể hạ màn xuống nếu khng có hồi chót để kết liễu vai trò bị can. Đó là vai trò cuối cùng của CS Hà N g i trước toà án Nhân Dân mà dân VN sẽ là kẻ cáo tội : vai trò kẻ bị hành hình.

TRẦN ĐẮC BẢO

Ngày 10 tháng 6 năm 1979 vừa qua, Đại Hội đồng thường niên Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris, đã bầu lại ban chấp hành mới. Liên danh *Bầu Tranh* do Trần Văn Bá đứng đầu đã được sự tín nhiệm của Đại Hội Đồng.

Chủ tịch: Anh Trần Văn Bá.
Tổng thư ký: Anh Lâm Hoài Hiếu.
Trưởng khối báo chí: Anh Trần Bắc Quảng.
Khối ngoại vụ: Anh Vũ Quốc Thọ (trưởng khối).
Anh Nguyễn Thanh Nhuận,
Khối kế hoạch và tài chính: Anh Nguyễn Ngọc Bảo.
Khối nội vụ: Anh Vũ Quốc Lưu (trưởng khối)
Anh Nguyễn Hoài Thanh (văn nghệ)
Anh Nguyễn Hoàng Văn Lai (thể thao)
Chị Nguyễn Thị Lương Huyền (văn hóa xã hội)
Chị Trần Ngọc Anh (văn hoá xã hội)
Chị Nguyễn Thị Bích Hằng (văn hoá xã hội).

Tết Trung Thu 79

Cũng như mỗi năm, các anh chị trong T.H.S.V. sẽ tổ chức một đêm Tết Trung Thu cho các trẻ em Việt Nam tại hải ngoại. Các em sẽ được nước đến, ăn bánh Trung Thu, ca hát, chơi các trò chơi công đồng. Sẽ có nhiều giải thưởng cho những em làm lồng đèn đẹp nhất đem đến và sẽ rút số số để các em trúng giải thưởng thật nhiều.



Sinh hoạt THSV

Trong dịp hè năm nay, Tổng Hội S.V.V.N. tại PARIS tổ chức một số sinh hoạt dành cho các bạn trẻ ưa chuộng thể thao xã hội, gặp gỡ và trao đổi ý kiến. Riêng về mặt thể thao thì có bóng tròn, bóng chuyền, bơi lội. Ngoài ra đáng chú ý là hàng tuần sẽ có những cuộc viếng thăm các trung tâm đồng bào từ vùng Đông Nam A mỗi qua tạm trú.

THỂ THAO:

TÚC CẦU: Mỗi tuần từ bảy từ 14g tại sân banh Cité Universitaire phía sau hẻm Maison des Provinces de France 55 boulevard Jourdan. 75014 PARIS
xe buýt: P.C. tram Porte d'Arcueil xe hãm tram Cité universitaire hoặc Porte d'Orléans.

BÓNG CHUYỀN: Mỗi sáng chủ nhật từ 9g30 cũng tại sân bóng chuyền phía sau nhà MFF.
BƠI LỘI: Mỗi tuần chủ nhật từ 13g30 tại hồ bơi Piscine Municipale de la Butte aux cailloux. Số 5 đường Verlaine. 75013 PARIS.

SINH HOẠT, GẶP GỠ VÀ TRAO ĐỔI.

Mỗi tuần chủ nhật tại trung tâm CEPFRAL số 34 đường Henri Barbusse. PARIS Số xe hãm tram Port Royal hoặc Luxembourg xe buýt: 38 tram Val de Grâce.
Riêng trong tháng 8 này sẽ có một buổi nói chuyện cùng các đồng bào vào mỗi sáng, những buổi làm lồng đèn và các buổi "đọc truyện" đầy lý thú.
Chỉ tiết và lịch trình các hoạt động xã hội cũng sẽ được đăng tải tại CEPFRAL. Ngoài ra một cuộc sinh hoạt ngoại trừ sẽ được tổ chức vào cuối tháng 8. Tổng Hội mong mọi cố gắng chi tham dự đông đảo.

Quần áo gửi người tỵ nạn

Quý Vị nào có quần áo cũn tốt, muốn giúp người tỵ nạn, xin vui lòng đem đến:

51 RUE DAMESME
75013 PARIS
những ngày 11-8 và 25-8
từ 14 giờ đến 19 giờ.

Ban Xã Hội Tổng Hội Sinh Viên sẽ chuyển các món quà này đến tay người tỵ nạn, trong những chuyến viếng thăm các trung tâm đồng bào từ vùng Đông Nam A mỗi sáng Pháp.
Cùng xin Quý Vị vui lòng giặt rửa sạch sẽ trước khi đem tặng. Thành thật cảm ơn Quý Vị.

CHUYỆN GẦN CHUYỆN XA ...

Không tháng nào qua mà không có những mẫu chuyện phải kể lại vì chuyện lạ thì không thiếu trên cái thế gian kỳ quái này, nhất là chuyện về Việt Nam.

CỬA HẬU

Như chuyện Nga điều đình đi dự hội nghị Genève vậy. Nói điều đình thì còn chưa đúng. Phải nói là Nga xin xỏ mới sát sự thật.

Mới đầu thì Nga còn bi loạ. Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc mới đến bảy chục nước tham dự nhưng không có ý định mời Nga. Mà từ trước tới nay hội nghị quốc tế nào cũng đứng nhiên có Nga, dù có bàn vãn để gì chẳng nữa. Lần nào Nga cũng vào cửa lớn, cái cửa dành cho những phái đoàn chính thức, lên xe xuống giữa người đưa người đón, người cầm dù khi mưa, cầm lòng khi nắng...

Những lần này thì đến ba ngày trước khi vào hội nghị Nga vẫn còn bi loạ. Thấy vậy Hà Nội đâm cuống. Quan thấy không có đó, tay sai biết bụng nước cho ai? Bên thức đư quan thầy làm ổn từ mọi vậy, nếu không thấy ai mồi cả.

Rốt cuộc quan thầy Nga sẽ nghe nói phải bên những bộ vai lối hòa nhả: "Nếu được nói chúng tôi sẽ tới, với tính cách xây dựng."
A thế ra có lần Nga sẽ đi hội nghị không có ý định xây dựng?

Những đôi với kẻ xuống nước như vậy ta không nên chấp. Ta cứ hãy cho nó vào. Cửa hậu.

CỬA TIỀN

Cửa tiền thì có kể đi vào vũng bùn mà cũng có đưa đi vào lòng sốt ruột tri... Rồi bởi. Hội nghị Genève lần này

sốt ruột nhất là mấy ngày đại diện Hà Nội. Trước hết phải phải nhân mạnh là lũ đại diện cộng sản Hà Nội thích được gọi là ngoại lăm. Người ta còn nhớ vào hội nghị Ba Lê, Xuân Thủy không giữ được nụ cười khi trả lời được mấy đứa Liên Hiệp tăng lên lên làm Ngại. Lần này mấy Ngại tới không vũng bùn vì không biết là đi vào hội nghị hay tòa án?

Kể ra thì các Ngại đó khó vũng bùn thạt. Vì đây là vấn đề tỵ nạn do các Ngại gây ra.

Cho dù những người này có là tỵ nạn kinh tế đi chăng nữa, như các Ngại gần cho họ thì các Ngại cũng pha giáng tay sai mà mồi để kinh tế Cộng Sản của các Ngại, nó chẳng sản xuất ra gạo lúa, mấy móc gì hết. Rồi nhà chỉ phá kỷ lục sản xuất người tỵ nạn. Nhưng chết một cái, là cá thể giỏi nó biết đây là một vấn đề tỵ nạn chính trị. Chẳng hiểu ông Waldheim có ý sỏ nhà cầm quyền Hà Nội không khi nhất quyết để nghị nhóm họp từng ngày sinh nhật 25 năm của hội nghị Genève trước, nhắc nhở khéo cho các phái đoàn đến dự rằng là n này họp lần trước phải có một giải pháp toàn diện.

Các Ngại cuống, mồi đầu con tử chối không dự những đàn đả các Ngại lại định mở trở tiểu lâm đánh lừa đi luận. Ngại rằng Ngại sẽ xin tiến quốc tế viên cơ ràng đồng ty, nạn là vì nước Việt Nam nghèo quá cần phải giúp đỡ. Nó đã mồi ta vào cửa tiền ta sẽ vào cửa xin tiền.

MỘT ĐỀ NGHỊ

Trong các phái đoàn đản g chủ ý nhất có phái đoàn Mã Lai, nước mà dân tỵ nạn VN tới đông nhất, đến nói làm Mã

Lai đã phải lấy những biện pháp thất nhân tâm hắt hủi người cấp bần.

Họ cũng thuộc vào những phái đoàn đi dự hội nghị có nhiều lo âu nhất vì nếu hội nghị không giải quyết được gì thì Mã Lai chẳng mấy chốc sẽ "sụp cửa tiệm" trước làn sóng tỵ nạn ngày càng tăng gia và có thể trở thành quốc gia đầu tiên xin tỵ nạn sang một thế giới khác!

Tình trạng bị đat đó lại buộc họ phải tháo vát: Phải đoàn Mã Lai bền để nghị rằng thay vì để người tỵ nạn đi sang các đảo của Mã Lai thì tại sao không bảo họ cư cấp bên tại các đảo của VN? Thông, minh lắm vì đoàn gần trung ý người tỵ nạn VN rồi! Nhưng chưa trung hẳn!

Ý của người tỵ nạn thì còn gian đi hơn nhiều: Nếu phải vượt biên, đi 3 chệt 2 con l để rồi lại cấp bên tại VN cho dù là bản đảo chẳng nữa thì chẳng chời.

Tuy nhiên Mã Lai hãy cứ thế nghị như vậy đi. Như vậy một số quốc gia bênh vực người tỵ nạn VN sẽ chỉ cần đưa ra một đề nghị để bỏ tức Mã Lai mà thôi.

Rằng dân chúng VN thích ở lại quê hương làm. Quốc tế có nên ty nạn thì cứ cấp giá y tỵ nạn chính trị chưa hõn bàn cam quyền Hà Nội là x o ng hết.

Họp cho nhanh, thành công sớm, chẳng mấy chốc những người đã ra đi sẽ trở về để gặp!!

XÂY DỰNG

Kể ra không biết chừng Nga sẽ lại tổ thiên chủ với quốc tế đây. Họ cứ nhân mạnh là nếu cho họ dự thì họ sẽ có nhiều dự chi chứ cứ chối không phải lời nói rộng tuếch mà thôi đầu! Không biết chừng Nga sẽ tuyên bố

BẢN CHO NGÀY Tôm Này

Nghĩ gì? Cho ngày mai

giải quyết vấn đề của họ trước khi gián tiếp giải quyết vấn đề tỵ nạn. Vấn đề của họ là một vấn đề di chuyển nhân số tới quốc gia của họ và đồng thời cũng là một vấn đề lương tâm, nhân loại không cho phép ý thức hệ của họ bỏ lơ vấn đề tỵ nạn. Trong thâm tâm họ sẵn sàng giải quyết vấn đề bằng mọi cách, kể cả giúp tiến cho Hà Nội, miễn sao kiếm được tiền sản ty nạn. Họ đã mồi nhiên công nhân là H à Nội có quyền và có khả năng kiểm soát sự ra đi của hàng trăm ngàn đồng bào.

Nói như vậy, không phải là bảo họ không thấu hiểu vấn đề Đông Nam A nói chung và Việt Nam nói riêng là một sự tử chối thể chế Cộng Sản. Họ biết thừa là Cộng Sản Việt Nam đang muốn đánh lừa họ, tìm cách tống tiền lương tâm của họ với đủ mọi cách để tiếp tục chiến tranh. Và họ cũng thừa hiểu rằng làn sóng tỵ nạn không phải do tình trạng kinh tế mà là do chính trị gây nên, nhưng họ cũng mặc nhiên giải quyết vấn đề một cách hời hợt, tỵ nạn đến đâu thì nhân đạo đến đâu.

Nếu chúng ta còn có một chút áo tưởng nào trong lúc này thì chúng ta hãy có chút bố cho hết. Quốc tế họ chỉ giải quyết vấn đề của riêng họ và họ cũng sẽ chẳng bao

giờ giúp dân tộc Việt Nam giải quyết vấn đề tận gốc, nếu chính dân tộc Việt Nam chưa chấp thuận có khả năng cặng đặng đứng ra giải quyết vấn đề của mình.

Hoa may, nếu họ có thiện cảm tình với nhà cầm quyền hiện thời thì chúng ta chỉ có thể mong rằng họ khộ tận tình giúp đỡ chúng mà thôi.

Bài học thứ nhì mới thật đáng làm chúng ta suy nghĩ. Trong khi tình thế Đông Nam A nói chung và Việt Nam nói riêng biến đổi một cách mau chóng và cho phép bắt c ứ những lực lượng thật sự vào có thể lợi dụng tình thế để biến đổi thế cờ, hay n ề u không ít nhất cũng tạo được một số điều kiện thuận lợi thì trong dân tộc Việt Nam chưa có được một lực lượng nào đáng kể để ít nhất đại diện trung thực cho quần chúng trong công cuộc đấu tranh hiện tại.

Tình thế lúc này hẳn đang thuận lợi. 50 triệu dân như một, đều đã chán ghét v ò cũng thế, chế Cộng Sản và cũng hẳn bất cứ những biến động nào mạnh mẽ có thể là một ngôi lửa chạm cháy khắp nơi mọi địa vị của Cộng Sản. Ngay trong hàng ngũ cán bộ thủ lĩnh, trung, hạ cấp của CS đều đang có những triệu chứng chán nản và thôi nết,

(Xem tiếp tr. 8)

Thư tín

A N.V.H. (Nanterre) :
 "Sở dĩ dịp tối xin đề nghị với anh là, nếu có thể được, nên ra báo NHÂN ĐẪN hai tuần 1 lần thay vì là một tháng như hiện giờ. Như vậy thì đọc giả được đọc báo thường xuyên hơn, khỏi phải... bị chờ lâu. Tôi cũng nghĩ là tòa soạn có thể bị khó khăn (thiếu phương tiện, bài vở...) tuy nhiên tôi thấy tòa soạn có thể giảm bài vở, số trang (từ 8 trang xuống còn bốn trang chẳng hạn) nếu đình n hai tuần một lần. Như vậy thì tòa soạn giúp cho đọc giả được đọc báo thường xuyên hơn và không phải đọc "chất đóng" bài vở như hiện giờ : đọc "ít" nhưng "vô" nhiều hơn.

Trong khi chờ đợi anh trả lời về vài ý kiến thô thiển của tôi, chúc anh và quý báo luôn được mạnh khỏe, nhiều nghị lực trong sứ mạng phục vụ độc giả".

Thân gửi anh N.V.H.
 Để nghị ra báo hai lần một tháng của anh là một niềm khích lệ. Tòa soạn cũng đang nghiên cứu và sẽ thực hiện nếu làm được. Về phần đề nghị đóng góp của anh tòa soạn hoàn toàn đồng ý và rất mong bài sớm.

Bà N.H. (Arcueil) :
 Về những thắc mắc của bà, xin bà liên lạc thẳng với bà Tuyết Anh, số điện thoại 678.85.99.

Anh L.C. (Indonesia) :
 "Là một người thành niên trẻ tuổi muốn góp phần xây dựng cùng anh chị em những ý nghĩa, mong muốn của tôi nhằm cải thiện đời sống tinh thần của người ty nạn. Những đề nghị của anh chị em là gì? Tô Nhân Bản đã nói lên những điều gì? Chúng tôi chỉ nghe và biết địa chỉ của T.H.S.V thời kỳ chưa được cầm đọc lên, tâm mất thấy những ý nghĩa, từ tưởng của Tổng Hội qua Tô Nhân Bản. Tổng Hội có thể giới cho chúng tôi một tờ báo để tôi có cơ hội giới thiệu Tổng Hội cũng như em trong trao và góp phần trong việc nói lên những ý nghĩ riêng tư của mình về trái ty nạn, về đời sống tâm tư, nguyện vọng của anh chị em trong trại... hoặc về 1 vài mẫu chuyện ngắn, thơ, nhạc".

Thân gửi anh L.C.
 Bắt đầu từ số này, chúng tôi xin giới thiệu anh nắm tờ báo và phiên anh phố biến hồ. Mong rằng tờ báo sẽ giúp anh hiểu rõ hơn đường lối của T.H.S.V. PARIS. NHÂN BẢN cũng sẽ vui mừng nếu nhận được những mẫu chuyện nói lên đời sống của người ty nạn.

MINH QUANG

45 Avenue Jean Moulin
 75014 Paris - Métro Alésia
 Tél : 539 85 85.
 Chuyên bán các loại nữ trang tân thời hót xoàn đá quý, giày Italy, giày chuyên vùng chàm và kiếng chạm theo kiểu A Đông.
 + Nhân làm đồ theo mẫu khách hàng.
 + Nhân hót xoàn chữ lấy ngay, sửa chữa nữ trang, đánh bóng.
 Chủ nhân kính mời.

VIỆT KIỆU VIỆT NAM TẠI ISTRES MIRAMAS :

"Chúng tôi, một số kiều bào Việt Nam tại Istres, Miramas, port Saint Louis, xin gửi đến quý báo lời kính chào trong tinh thần người Việt tự do tại hải ngoại.

Thưa quý báo, hướng ứng chiến dịch đóng góp cho những người ty nạn Cộng Sản vùng Đông Nam K. Chúng tôi đã tổ chức một cuộc quyên góp trong tinh thần "của ít lòng nhiều". Trước hết đề bày tỏ cho mọi người biết, chúng ta những người Việt tha hương dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng nhớ đến nhau, từ đến để tạo sự đoàn kết giữa kiều bào Việt Nam tự do tại hải ngoại với chúng và kiều bào Việt Nam tại các vùng Istres, Miramas, Port Saint Louis... nói riêng,

Kính thưa quý báo, đây không phải là lần đầu tiên có sự quyên góp chính thức ở vùng

chúng tôi để hỗ trợ các tổ chức giúp người ty nạn. Một nhân xét rất đáng khích lệ: không những kiều bào đóng góp trong tinh thần cởi mở, mà số thu được càng ngày càng khá quan. Vậy chúng tôi kính nhờ quý báo vui lòng cho đăng tải danh sách chính kê sau đây trên quý báo, để việc làm của số anh em thiện chí đã đứng ra tổ chức các cuộc quyên góp được sáng tỏ hơn.

Một lần nữa chúng tôi xin lời biết ơn và kính chúc quý báo mạnh tiến trên con đường tranh đấu cho tự do, chống bạo An Cộng Sản tại Việt - Nam".

Thân gửi các anh chị tại ISTRES, MIRAMAS và PORT ST LOUIS :

Vì khuôn khổ báo eo hẹp chúng tôi không đăng tải hết được danh sách tên gồm 73 người. Số tiền thu được lên đến 3.149 FF.

HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM THAM DỰ HỘI BAN QUỐC-TẾ :

"Từ năm 1975 đến nay, lần đầu tiên một phái đoàn Hướng Đạo Việt Nam tại hải ngoại (Paris, Phap) gồm 17 người (trong số có 12 người dưới 18 tuổi), được Văn phòng Hướng Đạo Thế Giới chính thức mời tham dự hội bạn quốc tế Jamboree Kristal 79 tại Kandersteg, Thụy Sĩ.

Cuộc trại dã được khai mạc bằng một buổi lễ long trọng vào lúc 12 giờ trưa ngày 22/07/1979. và các trại sinh chia tay nhau vào chiều ngày 3/07/1979.

Chúng tôi đã nhận thấy sự có mặt của 35 quốc gia khác (Hy-Lạp, Gia-Nã-Đài, Hoa-Kỳ, Úc, Áo, Bỉ, Tây-Ban-Nha...) và tổng số trại sinh vào khoảng 4.500 người. Chúng ta có thể xem đây là thời kỳ của tuổi trẻ Việt Nam tại hải ngoại".

Địa chỉ liên lạc :

HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM
 57, Boulevard Poniatowski
 75012 PARIS. FRANCE

HỘI NGƯỜI VIỆT TẠI ERLANGEN - NURNBERG :

"Kể từ ngày 15/07/1979, Hội sẽ có ban chấp hành mới với Hội trưởng là anh Trưởng Ngọc Lâm và Tổng thư ký kiêm Thủ quỹ Đặng Hoàng Hiến. Tân ban chấp hành của Hội xin giới thiệu chào thân ái và đoàn kết cùng tất cả các Hội Đoàn bạn và mong mỗi được liên lạc thường xuyên với quý ban.

Địa chỉ liên lạc mới của Hội là :

Trưởng Ngọc Lâm
 Nurnbergerstr. 3
 D - 8520 Erlangen
 TÂY ĐỨC

BÀ THANH QUAN

Lại lịch bà đến nay chưa có điển tích nào nói lại rõ. Chỉ đoán biết bà là con gái của một vị tước nhỏ: những gia đình học vấn uyên thâm thường dạy con cái hiểu biết sâu rộng. Bà sinh tại làng Nghi Tâm, Huyện Thọ Xương, tỉnh Hà Đông. Lớn lên, kết duyên với Lưu Nghi, người làng Nguyệt Áng, huyện Thanh Trì, Hà Đông, do cũ nhân Khoa Tân Ty, năm Minh Mạng thứ hai (1821) và làm tri huyện Thanh Quan tỉnh Thái Bình. Vì vậy, người ta thường gọi là Bà Huyện Thanh Quan, hay Bà Thanh Quan .

Tính tình phóng khoáng, thanh cao, nên đã từng viết câu đối dán Tết :

Duyên với văn chương nên dán chữ,
 Nợ gì trời đất phải trồng nêu .

Người ta đồn rằng, có lần chồng đi kinh lý vắng, một thiếu phụ trong huyện là Nguyễn thị Đào đến cổng đường nộp đơn kiện chồng phụ bạc, và thỉnh cầu được ly dị. Thường tình người động phủ còn trẻ mà lỡ dở, bà Thanh Quan mù lòa, quên cả luật lệ, cầm bút phê vào lá đơn :
 Phó cho con Nguyễn thị Đào
 Nước trong veo lèo, có sao đợi ai ?
 Chư chẳng ; xuân bắt tải lái,
 Cho về kiếm chút, chẳng mai nữa già .

Vì thế mà ông Huyện bị quan trên chú phạt. Nhưng sự thật thì ông Lưu Nghi, chẳng bao lâu, được thăng chức lang trung, thuyền vào Bộ Hình ở trong kinh. Chính bà Thanh Quan, nổi tiếng là hay chữ cũng được vua Tự Đức vời làm "cung trung giáo tập". Tưởng tượng, v u a khen ngợi tài đức của bà, và có lần đã ban cho bà để thờ vào một chiếc chén cổ, có vẽ hình sông núi. Bà ứng khẩu:
 In như thảo mộc trời Nam lại,
 Đem cả sơn hà đất Bắc sang .

Về tác phẩm chữ Nôm của bà, chỉ còn giữ lại được 6 bài Đường luật : Thăng Long thành hoài cổ, Chùa Trấn Bắc, Qua Đèo Ngang, Cảnh sông núi, và 2 bài Chiếu Hóm và Nhớ nhà . Riêng bài Chùa Trấn Bắc, có người cho rằng tác giả là Hồ Xuân Hương, nhưng xét ra, ý và lời đều phù hợp với giọng điệu bà Thanh Quan hơn.
 Tuy vốn vẹn 6 bài, ta cũng đã thấy thi văn bà à đời dào, man mác, phần ảnh bà nguồn cảm hứng và tư tưởng thanh cao nhưng mãnh liệt :

Tiểu thương quá khứ

Bà Thanh Quan sinh trưởng vào buổi Lê mạc - Nguyễn sơ, giang sơn còn nhuộm màu tang tóc. Đầu thế kỷ 19, dưới đời Gia Long, tình trạng xã hội vẫn còn tương tự như thời Lê mạc. Sau hơn hai trăm năm Trịnh Nguyễn phân tranh, đến Lê Chiêu Thống ước hẹn rồi cuộc chinh chiến giữa nhà Tây sơn và nhà Nguyễn, nhân dân đã sa vào cảnh lầm than, t ú n g thiêu, trải bao nhiêu loạn lý, khổ sở. Cộn sí phu đều ít nhiều chịu ảnh hưởng của "tâm sự di thần", hay vẫn còn quan niệm sai lầm, cho rằng trung quân là ái quốc. Vì, với công nghiệp dựng nước của vua Thái Tổ, rồi tài đức của vua Thánh Tông, nhà Lê đã thực được nhân tâm từ bấy trăm năm nay. Về sau nhà Mạc cướp ngôi cũng chẳng giữ được lâu, nhà Trịnh chuyên quyền cũng không dám lật vua Lê , và Chiêu Thống ước hẹn cũng còn có người khờ.

Bà Thanh Quan, cũng như Nguyễn Du, không khỏi mù lòa vì những điều trông thấy, vì những tang thương của thời cục.

Nhưng phần nữ lưu thời phong kiến, lại không phải là cụ thân nhà Lê, bà không hề tỏ nỗi hoài bão nhà Lê, mà chỉ thường tiếc những ngày non sông còn thịnh đạt hay nhớ lệ trước cảnh điêu tàn của quê hương :

Qua cảnh đèo Ngang bóng xế tà,
 Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.
 Lom khom dưới núi, tiều vài chú,
 Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.
 Nhớ nước, đau lòng con quốc quốc,
 Thương nhà, mỏi miệng cái gia gia,
 Đứng chân đứng lại, trời, non, nước,
 Một mảnh tình riêng, ta với ta.
 (Qua Đèo Ngang)

Tiểu thương dĩ vắng, nhớ nhưng thời oanh liệt của non sông, nhưng tâm trạng khó bộc lộ ra lời nên chỉ ồm ồm p mánh tình riêng ta với ta, để khi đọc chạm tới nhà cầm quyền họ Nguyễn ?

Đạo cảnh ở Thăng Long, bà ngâm ngùi :
 Tạo hóa gây chi cuộc hí trường !
 Đến nay thân thoát mây tình sướng.
 Lội xuê xe ngựa hỗn thu thảo,
 Nền cũ lầu đài bóng tịch dương.
 Đá vẫn trôi gian cũng tuế nguyệt,
 Nước còn chau mặt với tang thương.
 Ngàn năm chìm đắm cõi soi kìm cổ,
 Cảnh đấy người đây lưỡng đoạn trường .
 (Thăng Long thành hoài cổ)

Nhớ tiếc thời vua Lê chúa Trịnh, tuy đã là Mạc L e, nhưng vẫn còn có những ngày tung bừng rộn rịp nhân dịp vua chúa tới viếng cảnh chùa Trấn Bắc, một nơi đầy màu sắc và hứng thú :

Trấn Bắc hành cung có dải dàu,
 Khuyển người qua đó trạng niềm đau.
 Mây tảo sen nở mùi hương ngự,
 Năm thức mây phong xếp đỏ châu.
 Sóng lớp phè hồng cội đã rộ,
 Chuông hồi kìm cổ lảnh càng mau.
 Ngươi xưa cảnh cũ non đầu đã ?
 Khéo ngán ngờ thay lũ trọc đầu !
 (Chùa Trấn Bắc)

Tình cảm gia đình

Là người giàu tình cảm, bà Thanh Quan không thể không tha thiết với gia đình. Từ Bắc vào kinh (kinh thành Phú xuân, Huế bây giờ) , trên đèo lội suối trong một thời kỳ mỗi di chuyển xa xôi còn đầy rẫy hiểm nghèo, bà cảm thấy lẻ loi và nhớ cảnh nhà đầm ấm :

Vàng tóa non tây, bóng ác tà,
 Đêm đêm ngọn cỏ, tuyết phun hoa.
 Ngàn mai lác đác, chim về tổ,
 Đêm liêu bảng khuàng, khách nhớ nhà.
 Còi mục thết trường miền khoáng dã,
 Chai ngư tung gió biển bình sa.
 Lòng quê một bước nhường ngao ngàn,
 Mấy kẻ tình chung có thấu là ?
 (Nhớ Nhà)

Những khi ông Lưu Nghi xa vắng, bà liên tưởng đến những người lũ thú, kẻ xông pha trong sương khói, hay chim bay mỗi cánh chừa đến tổ :

Trời chiều bảng lảng bóng hoàng hôn,
 Tiếng ọc xa đũa lửa trông đờn.
 Góc mái, ngư ông về viễn phố,
 Gò sừng, mục tử lại cổ thôn.
 Ngàn mai, gió cuốn chim bay mỏi,
 Đậm liễu, sương sa khách bước đờn.
 Kẻ chôn chương đãi, người lữ thú,
 Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn ?
 (Cảnh chiều hôm)

(Còn tiếp một kỳ)

CỤ HOÀNG QUÝ



Các bồ thân,
Bây giờ trời đã thật uể vào hè...lẽ về đem theo những ấm, đem theo những tháng ngày nghỉ ngơi thoải mái, quên sách vở, quên những ngày u ám về thì cũ. Giờ này...phải các bồ tèo của Hiền đang thờ phụng trên bãi cát...hay đang nằm dài nghe nhạc, mơ mộng văn vở?

Hè là những chuỗi ngày vui nhộn nhất của tuổi học trò, phải không các bồ! Những tiếng cười đó chỉ là tâm sự riêng của chúng mình, những đứa trẻ Việt Nam còn đủ may mắn, sống trong no ấm, thanh bình, vì cũng giờ này, ở trên quê hương thân yêu, ở trên những vùng đất nắng cháy của miền Thái Bình Dương, hè, thu, đông chỉ là một, là những ngày cam cực khổ khát, đói khát, trước những cơn bệnh ngặt nghèo đả cọng người tới cái chết!

Trong tháng hè vừa qua, chiếc các bồ cũng đã có dịp nghe nói đến, không ít thì nhiều, những đoàn người Việt Nam, được Pháp cho phép nhập cảnh. Hiền đã có nhiều dịp đi theo các anh chị sinh viên trong Tổng hội, đến thăm các trại Baudrimort, Debrousse...nơi mà những người Việt mình hiện đang tạm trú. Vui không thể tưởng được các bồ à! (Có các anh chị sinh viên cố nghĩ nhớ Hiền không hở??) Hiền thấy mình tìm lại được hương vị quen thuộc của quê hương tuy xa thật xa những gần thật gần, qua những mẫu chuyện ngẫm ngẫm những câu chuyện yêu, qua những thói quen thật dễ thương, đã mất hẳn trong xã hội Tây Phương này.

Vụ đi Hiền Hiền đã có dịp nói chuyện rất nhiều với những người bạn cùng lứa tuổi tại mình. La ghé mấy bồ à! Không hiểu tại sao chỉ một nu cười mỉm để làm quen, cũng đủ để Hiền thấy mình thân với các bồ ấy, tự bao giờ! Có lẽ tại chúng mình đều là những đứa con cùng một mẹ, ở đâu là những bú mẹ của Mẹ Tím, thế nguyện sẽ không quên tiếng Việt ??

Trong những chuyến đi này, Hiền và vài bạn khác đã có dịp làm quen được với nhiều bạn mới mà Hiền sẽ giới thiệu dần dần với các bồ trên trang báo. Ngay từ giờ này, các bồ sẽ thấy sự có mặt của Mẹ Tím Thanh Loan kẻ lại cho tụi mình nghe câu chuyện của Việt Nam. Vậy nhớ đón đọc các bồ báo tới, các bồ nhé!

Thời thơ ấu dại, Hiền xin hẹn các bồ kỹ sau, mong rằng trong dịp hè rảnh rỗi này, các bồ Mẹ Tím sẽ cộng tác với trang báo thường xuyên và sẽ đưa rảnh rất nhiều ý kiến mới.

Chúc các bồ an no, vui vẻ, damai, thành thời, có thời giờ làm tất cả những gì mình muốn trong mùa hè 79 này.

T.B. : CÁC BỒ ƠI ! NHỚ VIẾT BÀI VỀ TRUNG THU VÀ GỬI VỀ TRƯỚC 15 THÁNG 9 NHÉ !! HIỀN.

thơ mực tím

(để trả lời Hường)

Muốn nói với em lời thật tròn
Bốn ngón năm sự thăm màu, s n
Bao lần bình bình dần dần lo lè,
Mây cánh thanh bình là rặng tre.
Lòng cầu một nỗi mang niềm kiếp
Đất, mẹ tính nhà nghĩa Thái Sơn.
Niềm mát mặt môi, sầu mắt, mat,
Bề lòng, không uốn chén bát von.
Vấn nước ai khôn sao bày tỏ,
Làm người nước Việt nặng tình ghula.
Em, ôi, tình trọn chung đau khổ,
Bốn bề ngát sâu đến hết vù.
Mắt đời tìm gọi người dân Việt,
Loạt em buồn xin chú bình yên.
Mỗi thời ai oán, ta tại này,
Chờ nước một mai, đây đi em !

AISA MIÊN THẢO

Hãy trả lại tình thương cho tuổi trẻ

Xin tình yêu đến với tuổi trẻ chúng ta
Sung đàn lặng quên và vết thương sẽ lành
Xin mặt trời lên cao cho mọi em đó
Và anh sẽ sống đây tìm đến bên em
Chúng ta sẽ dui nhau đi
Qua những xác người
Bơi hồn trở lại
Cho cuộc đời này hết đau thương
Em sẽ có anh
Mọi người sẽ có nhau
Và cuộc sống này chúng ta sẽ gọi là tình yêu .

NGUYỄN THỊ QUÊ HƯỜNG

Trang MỰC TÍM

ĐẠI GIA ĐÌNH CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG QUÊN TIẾNG VIỆT



XIN ĐỪNG TRÁCH QUÊ HƯƠNG

“ Bài "Quê Hương có biết" của Hoàng-Thụy (Nhân Bản số 27.01.06.79 đã gây được nhiều cảm xúc nơi các Mực-Tím. Các anh chị em trong tòa soạn đã rất vui mừng khi thấy rằng tuổi trẻ Việt-Nam vẫn còn xúc động trước những tranh đấu thường của quê hương. Trên trang báo Mực-Tím này bên cạnh những về ngày thơ, tuổi sang, và hôn nhân của các Mực-Tím còn đang trong lứa tuổi của "những tháng năm đẹp nhất của một đời người", đôi khi, sẽ có những nét say sưa, già dặn hơn đời chút; vì tuổi trẻ Việt Nam, vốn mang nhiều bất hạnh nên đã sớm biết nỗi buồn.

Khu vườn Mực Tím nhỏ bé này là của tất cả mọi chúng ta từ bé thơ - ngày đến các bạn "vừa mới lớn", những đứa con trong tim một tâm lòng tha thiết với quê hương Việt - Nam yêu thương.

Đọc bài "Quê hương có biết" của Hoàng-Thụy, Hường có vài ý nghĩ muốn nói cùng bạn chứ thật tình không dám trả lời câu hỏi đã được nêu ra. Câu hỏi đó đã trải qua bao nhiêu thế hệ, từ ngày lập quốc đến giờ có khi nào dân tộc Việt được hưởng thanh bình trọn vẹn đâu ?

Theo Hoàng-Thụy thì mình không có tội làm người Việt Nam mà mình chỉ có tội làm "CON NGƯỜI". Vì nếu không là người Việt thì mình cũng phải chịu một nỗi đau khác của một dân tộc khác. Đã sinh làm người thì không sao tránh khỏi cái khổ đau trần thế hết !

Việt Nam khổ đau.Nếu chúng ta nhìn vào lịch sử thế giới Hường dám chắc với bạn không có một quốc gia nào không phải chịu khổ nạn từ ngày lập quốc đến giờ hết. Có những nước đã trải qua những gì chúng ta đang gánh chịu, và cũng có những nước đang cùng chịu chung số phận với quê hương chúng ta.

Bạn có biết, trên đất Việt mình, ai đau khổ nhiều nhất không? QUÊ HƯƠNG đó, vì quê hương phải sống mãi mãi, sống để nhìn từng thế hệ câu sỏ lẫn nhau, từng lớp người gục xuống chan tưới quê - hương bằng giòng máu đỏ hồng hân thù, sống để nghe trăm nghìn tiếng oán than đổ lên mình, sống để nghe tâm tư nhức buốt mà không, sao nói được thành lời, chỉ có lịch sử hơn bốn ngàn năm làm nhân chứng cho thiên trưởng thống hận của quê hương thôi.

“Ai làm cho quê hương đau? -Con Người- Dân tộc mình, dân tộc người, lòng tham làm cho quê hương đau. Bạn ơi, không nên trách quê hương, hay trách con người sao quá vô nhân đạo và quá ích kỷ. Con người bây giờ thay cơm bằng xác người, thay nước bằng máu.Bao nhiêu tuổi trẻ chưa được đời đã bị chìm vào trong biển máu, chôn vùi dưới núi xương ? - Con người -

Con người đây là ai ? Là ông, là bà, là cha, là mẹ, là anh, là chị, là em, là tôi, là gia đình, là bạn, là xã hội, là nhân loại.

Mỗi người ai cũng có một phần lỗi của sự mục nát ngày hôm nay, vì khi thấy sự mục nát ấy mà chấp nhận là tự ứng thối lây mình, không bằng trí óc thì cũng bằng thân

thể. Một con mỗi, mười con mỗi, một chục ngàn con mỗi, một chục triệu con mỗi, cần nhà rồi sẽ sụp, hiện thời bấy mỗi chia nhau từng khu vực để gặm nhấm, cho nên có nỗi khổ vì chiến tranh, có nỗi khổ vì nạn đói, có nỗi khổ vì nạn kinh tế... những tội khi cái sườn nhà đứt gãy xong thì trái đất này tự hủy lấy. Đó là tưởng lai.

Còn hiện tại thì ngồi nhà Việt Nam đang bị hạnh quyết náu trốn thành thác vẫn chưa hết hẳn thù. Chúng ta nên trách ai ? Khi không phải là lỗi của quê hương, khi không là lỗi của đất nước, chỉ còn lại dân tộc Việt mình thôi! Hường không biết đã có dùng chữ quá lớn khi dám trách đến cả "dân tộc Việt" mình ? Nếu bạn không đồng ý thì hãy bỏ qua cho nhau, cuộc đời này chỉ còn thiếu có lòng vì tha mà thôi.

Nỗi da xáo thịt đã bao năm, dân tộc mình điêu linh cũng vì dân tộc mình còn ích kỷ, khi chưa phải là niềm đau của mình thì mình không đau khi đến niềm đau thì đã quá muộn, nước mắt thành màu cũng không thay đổi được gì nữa; khi mình hết đau thì lại quên, không thấu nỗi đau của kẻ khác, cứ thế mà luân chuyển nỗi đau trần thế.

Nếu tuổi trẻ chúng ta sống bước vào vòng luân chuyển đó thì niềm đau sẽ còn vĩnh viễn, vì chúng ta lại sẽ là những vì trùng lao phục vụ cho con bệnh như những thế hệ trước.

Hãy chữa lấy bệnh của chúng ta, rồi chúng ta mới có thể chữa bệnh cho một xã hội, một dân tộc, một quốc gia.

Chúng ta phải có một mục tiêu đi tới. Thi dụ chúng ta lấy câu "Hãy trả lại tình thương cho tuổi trẻ" làm bước đầu, thì trước hết chúng ta phải biết thương lẫn nhau, và chúng ta đem tình thương đó để cho những người đã đánh mất, hay những tuổi thơ đã bị cướp đoạt, hãy nghĩ đến những tuổi trẻ trên quê hương khỏi nạn, hãy nghĩ đến tuổi trẻ trên Hoàng đảo ty nạn, hãy nghĩ đến tuổi trẻ đang bơ vơ trên xi-lê kẻ người, đang cần những bàn tay của chúng ta đưa ra để nắm lại tình thương của tuổi trẻ Việt - Nam. Chúng ta không làm chính trị, nhưng chúng ta

tranh đấu trong phạm vi của chúng ta cho một ngày mới, cho một dân tộc mới, cho 1 quê hương mới, vì tuổi trẻ là quê hương.

Lời nói bao giờ cũng để hơn việc làm, nếu bây giờ chúng ta nói "tôi thường người Việt Nam, tôi nghĩ đến những người đang đau khổ", rồi thôi, thì có viết ngàn trap giấy, sự việc vẫn chẳng đi đến đâu mà lại còn thời nát ra nữa là đáng khác vì nếu còn ngồi khoanh tay thì còn chưa lành bệnh ích kỷ.

Chúng ta đã muốn trang Mực Tím làm nhịp cầu nối lên những cảm nghĩ riêng nhing lại là vấn đề chung. Hường biết trang Mực Tím không ra đời với mục đích khai thác vấn đề này nung loan cảnh vật buộc chúng ta phải đội hồng một con đường cho tuổi trẻ chúng ta.

Những giọt Mực Tím không cùng một trình độ, có giọt chỉ mới đọng, có giọt đã đầy chúng ta không thể viết ca tụng mãi thiên đường đã mất hoặc cứ tiếc nuối mãi 1 dĩ vãng đáng yêu.Chúng ta phải dùng giọng mực còn lại để vẽ lên thiên đường mong muốn cho chúng ta và cho dân em của chúng ta. Nhưng nếu chỉ biết tô điểm mà không tìm cách thực hiện thì muốn đời thiên đường vẫn chỉ là bức tranh thôi.

Trước hết chúng ta không được quên tiếng Việt, vì nếu chúng ta quên tiếng Việt thì làm sao chúng ta, có thể tranh đấu cho tuổi trẻ Việt Nam ?

Thử thì phải đặt trong đầu "Chỉ có Việt Nam là quê hương mình thôi" và chúng ta phải có bốn phận duy trì những gì thấm tủy dân tộc cho đến ngày trở về. Ngày trở về sẽ có chúng ta đóng góp bàn tay, đóng góp bàn chân, vì quê hương không riêng của người lớn hay con nít, nên ngay trở về không chỉ là việc làm của người lớn thôi, mà của mỗi chúng ta, của mỗi công dân nước Việt tự do và chính đạo.

Bạn nên nhớ chúng ta may mắn hơn bao nhiêu trẻ Việt Nam khác, hãy nghĩ đến những trẻ đó, đời sống lầm than từ tinh thần đến vật chất. Các trẻ đó đang chờ ở ban 1 tấm lòng, hãy mở ra và đón nhận một người bạn mới bạn nhé.

Chờ ở ban tất cả sự đóng góp ý kiến để tổ chức cuộc tranh đấu của chúng ta: "Hãy trả lại tình thương cho tuổi trẻ".

(Vài lời riêng về Hoàng-Thụy nhờ Thụy nhận lại với Hường rằng có người bạn đã thấu đau niềm đau của Hường và không lộn ai uy nào hơn một cái xiết tay chân thành và cảm thông.)

NGUYỄN THỊ QUÊ HƯỜNG

